

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ LẦN 01 NĂM 2025



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH


Trụ sở chính : Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky, Số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân
Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : (84-28) 7306 8686

Fax : (84-28) 3824 7436

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 09 năm 2025

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

Tên doanh nghiệp	: CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO MINH
Tên tiếng Anh	: BAO MINH SECURITIES COMPANY
Tên viết tắt	: BMSC
Trụ sở chính	: Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại	: (84-28) 7306 8686 Fax: (84-28) 3824 7436
Địa chỉ thư điện tử	: info@bmsc.com.vn
Website	: www.bmsc.com.vn
Loại hình doanh nghiệp	: Công ty đại chúng
Ngày trở thành công ty đại chúng	: 20/08/2009
Người đại diện theo pháp luật	: Ông Phan Tấn Thư – Tổng Giám đốc
Giấy phép thành lập và hoạt động số	: 90/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/04/2008 và các giấy phép điều chỉnh
Giấy chứng nhận ĐKDN số	: 0102727651 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký lần đầu ngày 21/04/2008 và các giấy phép điều chỉnh
Vốn điều lệ đăng ký	: 789.326.520.000 đồng (<i>Bảy trăm tám mươi chín tỷ, ba trăm hai mươi sáu triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng</i>)
Vốn điều lệ thực góp tại thời điểm 31/08/2025	: 789.326.520.000 đồng (<i>Bảy trăm tám mươi chín tỷ, ba trăm hai mươi sáu triệu, năm trăm hai mươi nghìn đồng</i>)
Logo	: 
Thông tin tài khoản nhận tiền mua trái phiếu (“Tài khoản Trái Phiếu”)	: Chủ tài khoản: Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh Số tài khoản: 928031811900451 Mở tại: Ngân hàng TMCP Nam Á Chi nhánh Hàm Nghi

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh (“BMSC” hoặc “Tổ Chức Phát Hành”) là một trong những công ty chứng khoán uy tín và dày dặn kinh nghiệm tại thị trường tài chính Việt Nam, hoạt động trên các lĩnh vực kinh doanh chứng khoán bao gồm: Môi giới chứng khoán; Tư vấn đầu tư chứng khoán; Tự doanh chứng khoán; Bảo lãnh phát hành chứng khoán và các hoạt động khác theo quy định pháp luật.

2. MỤC ĐÍCH PHÁT HÀNH

Tổ Chức Phát Hành dự kiến sử dụng số tiền 200 tỷ đồng thu được từ đợt chào bán cho mục đích như sau: Cơ cấu lại các khoản nợ của Tổ Chức Phát Hành.

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành trái phiếu tạm thời như sau: Trong thời gian chưa thanh toán các khoản nợ vay ngân hàng như tại Phương án sử dụng vốn chi tiết, toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán trái phiếu hoặc số tiền còn lại thu được từ đợt chào bán trái phiếu sau khi đã thanh toán một phần nợ vay ngân hàng sẽ được Tổ Chức Phát Hành tạm thời sử dụng để lập các Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng mở Tài khoản Trái Phiếu và/hoặc để trên Tài khoản Trái Phiếu. Để làm rõ, trong trường hợp 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày phát hành, Tổ Chức Phát Hành không hoàn tất việc sử dụng tiền từ chào bán trái phiếu để cơ cấu các khoản nợ được nêu trong phương án phát hành, Tổ Chức Phát Hành phải thực hiện mua lại trước hạn số lượng trái phiếu tương ứng ít nhất với số tiền còn dư từ đợt phát hành.

Phương án sử dụng vốn chi tiết nêu tại Mục 13. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU.

3. THUYẾT MINH VIỆC ĐÁP ỨNG TỪNG ĐIỀU KIỆN CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU QUY ĐỊNH

3.1. Cơ sở pháp lý

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020, các sửa đổi bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019, các sửa đổi bổ sung và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“Nghị định 153”);
- Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“Nghị định 65”);
- Nghị định số 08/2023/NĐ-CP ngày 05/03/2023 sửa đổi, bổ sung và ngưng hiệu lực thi hành một số điều tại các nghị định quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“Nghị định 08”);
- Thông tư số 76/2024/TT-BTC ngày 06/11/2024 của Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ LẦN 01 NĂM 2025

bổ thông tin và chế độ báo cáo về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế (“Thông tư 76”);

- Thông tư số 91/2020/TT-BTC ngày 13/11/2020 quy định chỉ tiêu an toàn tài chính và biện pháp xử lý đối với tổ chức kinh doanh chứng khoán không đáp ứng chỉ tiêu an toàn tài chính (“Thông tư 91”);
- Thông tư số 30/2023/TT-BTC ngày 17/05/2023 hướng dẫn việc đăng ký, lưu ký, thực hiện quyền, chuyển quyền sở hữu, thanh toán giao dịch và tổ chức thị trường giao dịch trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước (“Thông tư 30”);
- Quyết định số 27/QĐ-HĐTV ngày 10/8/2023 của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam về việc ban hành quy chế đăng ký, lưu ký và thanh toán giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ (“Quyết định 27”);
- Quyết định số 56/QĐ-SGDVN ngày 10/7/2023 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về việc ban hành quy chế giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ (“Quyết định 56”);
- Điều lệ của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh.

3.2. Điều kiện chào bán

STT	Điều kiện chào bán	Khả năng đáp ứng	Tài liệu chứng minh
	Điều kiện theo Điều 9 Nghị định 153		
1	Là công ty cổ phần hoặc công ty TNHH được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam.	Đáp ứng	Giấy phép thành lập và hoạt động số 90/UBCK-GP do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp ngày 21/04/2008 và Giấy phép điều chỉnh lần gần nhất số 39/GPĐC-UBCK cấp ngày 03/07/2025. Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0102727651 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh đăng ký lần đầu ngày 21/04/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 14 ngày 25/09/2024.

T.C.
Y
N
JÁN
IH
CHI

STT	Điều kiện chào bán	Khả năng đáp ứng	Tài liệu chứng minh
2	Thanh toán đủ cả gốc và lãi của trái phiếu đã phát hành hoặc thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 năm liên tiếp trước đợt phát hành trái phiếu (nếu có); trừ trường hợp chào bán trái phiếu cho chủ nợ là tổ chức tài chính được lựa chọn.	Đáp ứng	<p>Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện thanh toán đầy đủ cả gốc và lãi của Trái Phiếu đã phát hành và đã đến hạn thanh toán trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu.</p> <p>Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu.</p> <p>Đối với các Trái Phiếu đã phát hành và còn dư nợ đến thời điểm thực hiện phát hành Trái Phiếu này: Nghĩa vụ thanh toán gốc và lãi đối với các trái phiếu còn dư nợ này chưa phát sinh.</p> <p><i>Tổ Chức Phát Hành có văn bản cam kết đáp ứng điều kiện này theo quy định pháp luật.</i></p>
3	Đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành.	Đáp ứng	<p>BMSC đáp ứng các tỷ lệ an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định của pháp luật chuyên ngành thông qua các báo cáo gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước định kỳ.</p> <p><i>(Xem thêm Mục 6.2 của phương án này)</i></p>
4	Có phương án phát hành trái phiếu được phê duyệt và chấp thuận theo quy định tại Điều 13 Nghị định 153.	Đáp ứng	<p>Phương án phát hành Trái phiếu này được xây dựng theo quy định tại Khoản 1, Điều 13 Nghị định 153, được sửa đổi tại Khoản 10, Điều 1 Nghị định 65, được trình cấp có thẩm quyền của Tổ Chức Phát Hành phê duyệt, chấp thuận và làm căn cứ công bố thông tin.</p> <p>Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổ Chức Phát Hành và quy định tại Khoản 2 Điều 13 Nghị định 153, cấp có thẩm quyền phê duyệt Phương án phát hành Trái Phiếu này là HĐQT của Tổ Chức Phát Hành.</p>

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2025

STT	Điều kiện chào bán	Khả năng đáp ứng	Tài liệu chứng minh
5	Có báo cáo tài chính năm trước liền kề của năm phát hành được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện theo quy định tại Nghị định 153.	Đáp ứng	Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc tại ngày 31/12/2024 được kiểm toán bởi tổ chức kiểm toán đủ điều kiện. Ý kiến kiểm toán đối với các báo cáo tài chính nêu trên là ý kiến chấp nhận toàn phần. <i>(Xem thêm Mục 10 về ý kiến của Công ty kiểm toán về BCTC của Tổ Chức Phát Hành)</i>
6	Đối tượng tham gia đợt chào bán theo quy định tại Nghị định 153 (sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định 65, Nghị định 08).	Đáp ứng	Đối tượng mua Trái Phiếu là các cá nhân, tổ chức đáp ứng điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật hiện hành. Việc xác định nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đảm bảo đáp ứng quy định tại Nghị định 65.

4. ĐIỀU KIỆN, ĐIỀU KHOẢN CỦA TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN CHÀO BÁN

Tổ Chức Phát Hành : Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh.

Tên gọi Trái Phiếu : Trái Phiếu Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh phát hành riêng lẻ lần 01 năm 2025 (Trái Phiếu).

Loại hình Trái Phiếu : Trái phiếu không chuyển đổi, không kèm chứng quyền, không có bảo đảm.

Đối tượng chào bán : Là các cá nhân, tổ chức đáp ứng điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật hiện hành.

Phương thức phát hành : Chào bán riêng lẻ thông qua Đại lý phát hành.

Địa điểm phát hành : Trụ sở chính của Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh: Lầu 3, Tòa nhà Pax Sky, số 34A Phạm Ngọc Thạch, Phường Xuân Hoà, Thành phố Hồ Chí Minh.

Hình thức Trái phiếu : Trái Phiếu định danh được phát hành riêng lẻ theo hình thức bút toán ghi sổ.

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ LẦN 01 NĂM 2025

Đồng tiền phát hành	: Việt Nam Đồng.
Mệnh giá	: 100.000.000 đồng (<i>Một trăm triệu đồng</i>)/Trái Phiếu.
Giá phát hành	: 100.000.000 đồng (<i>Một trăm triệu đồng</i>)/Trái Phiếu.
Tổng khối lượng phát hành dự kiến	: 2.000 Trái Phiếu (<i>Hai nghìn Trái Phiếu</i>).
Tổng mệnh giá	: 200.000.000.000 đồng (<i>Hai trăm tỷ đồng</i>).
Kỳ hạn Trái Phiếu	: 5 (năm) năm.
Số lượng đợt phát hành	: 01 (một) đợt.
Thời gian phát hành dự kiến	: Thời gian phát hành dự kiến trong tháng 09 năm 2025. Ủy quyền cho Tổng Giám đốc/Người được ủy quyền xác định thời gian phát hành cụ thể đối với Trái Phiếu được quy định tại Bản Công bố thông tin trước đợt chào bán trái phiếu.
Lãi suất	: Lãi suất cố định áp dụng cho toàn bộ kỳ hạn Trái Phiếu là 8,5%/năm.
Kỳ Tính Lãi	: 12 (mười hai) tháng/lần.
Kỳ Thanh Toán Lãi	: 12 (mười hai) tháng/lần.
Phương thức thanh toán gốc, lãi	: Lãi Trái Phiếu được thanh toán theo định kỳ 12 (mười hai) tháng/lần, vào các ngày tròn 12 (mười hai) tháng kể từ Ngày Phát Hành (“Ngày Thanh Toán Lãi”) tính từ Ngày Phát Hành đến khi đáo hạn; Gốc Trái Phiếu được trả 01 (một) lần vào ngày đáo hạn hoặc ngày mua lại trước hạn.
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT	
Tổ chức tư vấn/Đại lý phát hành/Đại diện Người sở hữu trái phiếu	: Tầng 1 đến tầng 8, Tòa nhà Viet Dragon 141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, TP.HCM. Tel: +84.28 6299 2006 Fax: +84.28 6291 7986 Email : info@vdsc.com.vn

5. ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN MUA LẠI TRÁI PHIẾU TRƯỚC HẠN**5.1. Mua lại trước hạn theo yêu cầu của Tổ Chức Phát Hành**

- Tổ Chức Phát Hành có quyền mua lại toàn bộ hoặc một phần Trái Phiếu đang lưu hành tại bất kỳ thời điểm nào kể từ ngày tròn 12 (mười hai) tháng tính từ Ngày

Phát Hành. Khi Tổ Chức Phát Hành thực hiện quyền này, Người Sở Hữu Trái Phiếu có nghĩa vụ bán lại Trái Phiếu cho Tổ Chức Phát Hành.

- Giá mua lại mỗi Trái Phiếu sẽ bằng tổng của mệnh giá Trái Phiếu, mọi khoản lãi, và tất cả khoản tiền phải thanh toán khác đã phát sinh (nếu có) nhưng chưa được thanh toán trên Trái Phiếu đó tính đến nhưng không bao gồm Ngày Mua Lại Trước Hạn theo yêu cầu.
- Thủ tục mua lại được quy định cụ thể tại Bản Công Bố Thông Tin trước đợt chào bán, Thông báo mua lại tương ứng và quy định pháp luật hiện hành.

5.2. Mua lại trước hạn bắt buộc

- Tổ Chức Phát Hành vi phạm pháp luật về chào bán, giao dịch Trái Phiếu theo quyết định của cấp có thẩm quyền mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số người sở hữu trái phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.
- Tổ Chức Phát Hành vi phạm phương án phát hành Trái Phiếu mà vi phạm đó không thể khắc phục hoặc biện pháp khắc phục không được số người sở hữu Trái Phiếu đại diện từ 65% tổng số Trái Phiếu cùng loại đang lưu hành trở lên chấp thuận.
- Trong trường hợp 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày phát hành, Tổ Chức Phát Hành không hoàn tất việc sử dụng tiền từ chào bán trái phiếu để cơ cấu các khoản nợ được nêu trong phương án phát hành, Tổ Chức Phát Hành phải thực hiện mua lại trước hạn số lượng trái phiếu tương ứng với số tiền còn dư từ đợt phát hành.
- Xảy ra các sự kiện vi phạm được nêu cụ thể tại Bản Công Bố Thông Tin trước đợt chào bán Trái Phiếu.

5.3. Các trường hợp mua lại Trái Phiếu khác

- Ngoài các quy định tại mục 5.1 và mục 5.2 nêu trên, Tổ Chức Phát Hành có thể mua lại Trái Phiếu trước hạn theo thoả thuận của Tổ Chức Phát Hành và Người Sở Hữu Trái Phiếu, đảm bảo phù hợp với Quy chế đăng ký, lưu ký và thanh toán giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ, Quy chế giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ và các quy định của Pháp luật hiện hành.

6. MỘT SỐ CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH GIAI ĐOẠN 2022, 2023 VÀ 2024

6.1. Một số chỉ tiêu tài chính của Tổ Chức Phát Hành

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	Dự kiến sau phát hành
1. Vốn chủ sở hữu	tỷ đồng	711,36	789,51	864,52	911,44	911,44
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	tỷ đồng	609,89	646,47	711,11	789,33	789,33

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2025

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	Dự kiến sau phát hành
- Chênh lệch đánh giá tài sản	tỷ đồng	-	-	-	-	-
- Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ	tỷ đồng	23,90	-	-	-	-
- Quỹ dự phòng tài chính và rủi ro nghiệp vụ	tỷ đồng	23,90	11,22	11,22	-	-
- Lợi nhuận chưa phân phối	tỷ đồng	53,67	131,82	142,19	122,11	122,11
2. Tổng doanh thu hoạt động	tỷ đồng	530,25	322,58	292,32	228,99	228,99
3. Lợi nhuận trước thuế	tỷ đồng	(120,50)	105,57	101,29	63,85	63,85
4. Lợi nhuận sau thuế	tỷ đồng	(96,49)	84,03	81,55	50,99	50,99
5. Tổng nợ phải trả	tỷ đồng	315,37	381,48	898,10	1.095,50	1.095,50
- Vay ngắn hạn	tỷ đồng	-	300,00	426,24	600,00	400,00
Trong đó:						
+ Vay công ty tài chính	tỷ đồng	-	100,00	-	100,00	100,00
+ Vay ngân hàng	tỷ đồng	-	200,00	426,24	500,00	300,00
- Trái phiếu phát hành ngắn hạn	tỷ đồng	-	-	410,00	410,00	610,00
- Phải trả người bán ngắn hạn	tỷ đồng	17,47	0,01	0,38	0,37	0,37
- Người mua trả tiền trước ngắn	tỷ đồng	107,77	0,33	0,83	1,28	1,28

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẦN 01 NĂM 2025

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	Dự kiến sau phát hành
hạn						
- Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	tỷ đồng	3,75	10,67	4,09	14,16	14,16
- Phải trả người lao động	tỷ đồng	1,10	3,35	5,89	-	-
- Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	tỷ đồng	0,18	0,24	0,26	0,34	0,34
- Chi phí phải trả ngắn hạn	tỷ đồng	1,23	2,51	18,28	37,94	37,94
- Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	tỷ đồng	0,06	0,05	0,05	0,05	0,05
- Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn	tỷ đồng	178,08	47,17	2,53	2,50	2,50
- Quỹ khen thưởng, phúc lợi	tỷ đồng	5,73	8,31	11,37	12,47	12,47
- Thuế thu nhập hoãn lại phải trả		-	8,84	18,18	16,39	16,39
6. Khả năng thanh toán						
- Hệ số thanh toán ngắn hạn: Tài sản ngắn hạn/Tổng nợ ngắn hạn	lần	3,21	3,11	1,95	1,40	1,40

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2025

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	Dự kiến sau phát hành
- Hệ số thanh toán nhanh: (Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho)/ Tổng nợ ngắn hạn	lần	3,21	3,11	1,95	1,40	1,40
- Hệ số thanh toán lãi vay: (Lợi nhuận trước thuế và lãi vay/lãi vay)	lần	(10,25)	21,49	3,21	2,80	2,80
7. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn						
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	lần	0,31	0,33	0,51	0,55	0,55
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	lần	0,44	0,48	1,04	1,20	1,20
8. Tổng dư nợ trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	lần					
- Hệ số tổng dư nợ trái phiếu/Vốn chủ sở hữu	lần	-	-	0,47	0,45	0,45
- Hệ số dư nợ trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ/Vốn chủ sở hữu	lần	-	-	0,47	0,45	0,45
9. Tỷ suất sinh lời						
- Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu	%	(12,70)	11,20	9,86	9,18	9,18

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẺ LẦN 01 NĂM 2025

Chỉ tiêu	ĐVT	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025	Dự kiến sau phát hành
- Hệ số LNST/Tổng tài sản	%	(8,62)	7,65	5,56	4,33	4,33

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2023, 2024 và BCTC soát xét tại ngày 30/06/2025 của BMSC

*Số liệu sau phát hành được tính toán dựa trên số liệu tại ngày 30/06/2025. Giả định Nợ vay từ phát hành trái phiếu tăng thêm 200 tỷ (chưa bao gồm việc Công ty đã thanh toán toàn bộ dư nợ gốc và lãi trái phiếu BMSH2425001 vào ngày 21/07/2025 do đáo hạn, tương ứng dư nợ gốc là 260 tỷ). Sau khi phát hành, do mục đích sử dụng vốn thu được từ chào bán Trái Phiếu để cơ cấu nợ nên Nợ vay ngân hàng giảm 200 tỷ, tương ứng với dư nợ là 300 tỷ.

6.2. Các chỉ tiêu an toàn tài chính, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động theo quy định

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Các chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Tổng giá trị rủi ro	241,47	191,56	321,75	438,84
Trong đó:				
+ Tổng giá trị rủi ro thị trường	135,31	105	263,16	278,59
+ Tổng giá trị rủi ro thanh toán	37,85	36,55	8,59	110,25
+ Tổng giá trị rủi ro hoạt động	68,31	50,00	50,00	50,00
Vốn khả dụng	701,02	781,76	813,86	890,87
Tỷ lệ an toàn Vốn khả dụng	290,30%	408,10%	252,90%	203,01%
Tỷ lệ tổng nợ/Vốn chủ sở hữu	0,44	0,48	1,04	1,20
Nợ ngắn hạn/Tài sản ngắn hạn	0,31	0,32	0,51	0,72
GTCL của tài sản cố định/Tổng tài sản	0,54%	0,37%	0,37%	0,31%

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2025

Các chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
Giá trị đầu tư cổ phiếu chưa niêm yết, phần vốn góp và dự án kinh doanh/Vốn chủ sở hữu	4,55%	0,00%	19,18%	17,30%

Nguồn: Báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính và BCTC đã được kiểm toán năm 2023, 2024 và bán niên năm 2025 của BMSC

7. TÌNH HÌNH THANH TOÁN LÃI, GỐC TRÁI PHIẾU ĐÃ PHÁT HÀNH VÀ CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN (KHÔNG BAO GỒM NỢ TRÁI PHIẾU) TRONG 03 NĂM LIÊN TIẾP TRƯỚC ĐỢT CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

Tổ Chức Phát Hành đã thực hiện thanh toán đầy đủ gốc và lãi của Trái Phiếu đã phát hành và đã đáo hạn trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu:

Tình hình thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu đã phát hành và đã đến hạn thanh toán tính đến hết ngày 31/08/2025

STT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Gốc, lãi đã thanh toán (tỷ đồng)	Tình hình thanh toán gốc, lãi trái phiếu
Năm 2024:					
1	BMSH2425001	13 tháng	21/06/2024	286,7	Đã thanh toán đầy đủ gốc, lãi phát sinh trong kỳ
Năm 2023: Không có					
Năm 2022: Không có					

Nguồn: BMSC

Đối với các Trái Phiếu đã phát hành và còn dư nợ đến thời điểm phát hành Trái Phiếu này, Tổ Chức Phát Hành chưa đến kỳ thanh toán gốc/lãi đối với Trái Phiếu nêu trên.

Tình hình thanh toán lãi Trái Phiếu đã phát hành và còn dư nợ tính đến hết ngày 31/08/2025

STT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Tình hình thanh toán lãi Trái Phiếu
1	BMSH2425002	12 tháng	16/09/2024	Chưa đến kỳ thanh toán gốc/lãi

Nguồn: BMSC

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẦN 01 NĂM 2025

Tổ Chức Phát Hành đã thanh toán đủ các khoản nợ đến hạn trong 03 (ba) năm liên tiếp trước đợt phát hành Trái Phiếu:

Các khoản nợ phải trả

Đơn vị tính: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2023	31/12/2024	30/06/2025
I	Nợ phải trả ngắn hạn	315,37	372,64	879,92	1.079,11
1	Trái phiếu phát hành ngắn hạn	-	-	410	410
2	Vay ngắn hạn	-	300	426,24	600
3	Phải trả người bán ngắn hạn	17,47	0,01	0,38	0,37
4	Người mua trả tiền trước ngắn hạn	107,77	0,33	0,83	1,28
5	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	3,75	10,67	4,09	14,16
6	Phải trả người lao động	1,10	3,35	5,89	-
7	Các khoản trích nộp phúc lợi nhân viên	0,18	0,24	0,26	0,34
8	Chi phí phải trả ngắn hạn	1,23	2,51	18,28	37,94
9	Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	0,06	0,05	0,05	0,06
10	Các khoản phải trả, phải nộp khác ngắn hạn	178,08	47,17	2,53	2,50
11	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	5,73	8,31	11,37	12,47
II	Nợ phải trả dài hạn	-	8,84	18,18	16,39
1	Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	-	8,84	18,18	16,39
	TỔNG NỢ PHẢI TRẢ	315,37	381,48	898,10	1.095,50

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2022, 2023 và 2024
và BCTC soát xét 6 tháng năm 2025 của BMSC*

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU RIÊNG LẼ LẦN 01 NĂM 2025

Các báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022, năm 2023 và năm 2024 và báo cáo tài chính soát xét 6 tháng năm 2025 đều không ghi nhận việc Tổ Chức Phát Hành có nợ quá hạn.

Tổ Chức Phát Hành có văn bản cam kết đáp ứng điều kiện này theo quy định pháp luật

8. BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH PHÁT HÀNH VÀ SỬ DỤNG VỐN ĐỐI VỚI CÁC TRÁI PHIẾU CÒN DƯ NỢ TẠI NGÀY 31/08/2025

STT	Mã trái phiếu	Kỳ hạn	Ngày phát hành	Tổng khối lượng phát hành	Tổng gốc/lãi đã thanh toán	Dư nợ còn lại
1	BMSH2425002	12 tháng	16/09/2024	1.500 trái phiếu	0 tỷ đồng	150 tỷ đồng

Nguồn: BMSC

- Tình hình sử dụng vốn Trái Phiếu: Tổng số tiền thu được từ lần chào bán Trái Phiếu nêu trên được Tổ Chức Phát Hành sử dụng đúng phương án sử dụng vốn đã được HĐQT thông qua. Trái phiếu nêu trên đã được kiểm toán mục đích sử dụng vốn từ ngày phát hành đến ngày 30/06/2025 bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam.

Theo đó, Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam xác nhận Tổ Chức Phát Hành đã sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ các đợt chào bán Trái phiếu nêu trên theo đúng mục đích phát hành, cụ thể:

Đơn vị tính: Đồng

STT	Mục đích sử dụng đã được phê duyệt theo NQ HĐQT và đã được công bố thông tin	Số tiền thực tế thu được theo phương án được thông qua	Số tiền sử dụng trả nợ gốc và lãi vay
1	Cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành	150.000.000.000	150.000.000.000

Nguồn: Báo cáo tình hình sử dụng vốn từ việc phát hành trái phiếu riêng lẻ đối với trái phiếu còn dư nợ tại ngày 30/06/2025 đã được kiểm toán

- Kế hoạch thanh toán lãi và gốc Trái Phiếu:
 - Trừ khi Trái Phiếu được mua lại trước hạn theo các Điều kiện, điều khoản của Trái Phiếu, tiền gốc Trái Phiếu sẽ được thanh toán một lần vào Ngày đáo hạn.
 - Tiền lãi Trái Phiếu sẽ được thanh toán định kỳ theo kỳ thanh toán lãi/kỳ tính lãi vào ngày thanh toán lãi.

Kế hoạch thanh toán lãi, gốc Trái phiếu của các Trái phiếu còn dư nợ đến thời điểm hiện nay (cập nhật theo dư nợ tại ngày 31/08/2025) dự kiến như sau:

Kỳ thanh toán	Lãi	Gốc	Tổng Gốc và Lãi
16/09/2025 (tại ngày đáo hạn Trái Phiếu BMSH2425002)	15.000.000.000	150.000.000.000	165.000.000.000
TỔNG CỘNG	15.000.000.000	150.000.000.000	165.000.000.000

Nguồn: BMSC

- Các vi phạm pháp luật về phát hành Trái phiếu doanh nghiệp theo quyết định của cấp có thẩm quyền trong 03 năm liên tiếp trước đợt chào bán Trái Phiếu: Không có.

9. ĐÁNH GIÁ VỀ TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH VÀ KHẢ NĂNG THANH TOÁN CÁC KHOẢN NỢ ĐẾN HẠN CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH, KHẢ NĂNG TRẢ NỢ ĐỐI VỚI TRÁI PHIẾU DỰ KIẾN PHÁT HÀNH

Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh có tình hình tài chính khả quan, các chỉ số tài chính tốt (như nêu tại Mục 6 phương án này), đủ khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn cũng như khả năng trả nợ đối với trái phiếu dự kiến phát hành.

Trên cơ sở kế hoạch kinh doanh của Tổ Chức Phát Hành năm 2025 như đã đề cập tại Mục 14 phương án này, Tổ Chức Phát Hành vẫn đảm bảo khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn của Tổ Chức Phát Hành và lãi, gốc của Trái Phiếu dự kiến phát hành.

Ngoài ra, kể từ khi thành lập đến nay, Tổ Chức Phát Hành luôn đảm bảo thanh toán các khoản nợ đến hạn, gốc và lãi trái phiếu đúng hạn và đầy đủ cho các trái chủ, nhà đầu tư theo đúng như Phương án phát hành và cam kết với nhà đầu tư. Tính tới thời điểm hiện tại, Tổ Chức Phát Hành được các tổ chức tín dụng, các bên cho vay, và các nhà đầu tư đánh giá tín nhiệm rất cao.

10. Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Ý kiến của tổ chức kiểm toán độc lập (Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam) đối với Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2023 của BMSC

“Ý kiến của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2023 cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ, tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam, các hướng dẫn kế toán áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

Ý kiến của tổ chức kiểm toán độc lập (Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam) đối với Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc ngày 31/12/2024 của BMSC

“Kết luận của Kiểm toán viên:

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động, tình hình lưu chuyển tiền tệ, tình hình biến động vốn chủ sở hữu cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam áp dụng cho công ty chứng khoán và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.”

11. PHƯƠNG THỨC PHÁT HÀNH

Chào bán riêng lẻ thông qua Đại lý phát hành theo Nghị định số 65/2022/NĐ-CP ngày 16/09/2022 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế.

12. ĐỐI TƯỢNG CHÀO BÁN TRÁI PHIẾU

Là các cá nhân và/hoặc tổ chức đáp ứng điều kiện là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp theo quy định của Luật Chứng khoán và các quy định pháp luật hiện hành.

Trường hợp chào bán cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là cá nhân, Tổ Chức Phát Hành cam kết đáp ứng quy định về hồ sơ chào bán cho nhà đầu tư cá nhân theo quy định tại Nghị định 65.

13. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán 200 tỷ đồng, sẽ được sử dụng để cơ cấu lại nợ của Tổ Chức Phát Hành, cụ thể như sau:

Stt	Mục đích sử dụng vốn	Thông tin chi tiết về khoản nợ cơ cấu	Số tiền dự kiến	Thời gian dự kiến
1	Thanh toán gốc và lãi nợ vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín	- Dư nợ gốc: 106,8 tỷ đồng. (Giấy nhận nợ số 0700/HĐTD/9609619/GNN_1 ngày 11/06/2025) - Ngày giải ngân: 11/06/2025 - Ngày đến hạn: 11/09/2025	106.800.000.000	Chậm nhất ngày 11/09/2025
2	Thanh toán gốc và lãi nợ vay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín	- Dư nợ gốc: 197,2 tỷ đồng. (Giấy nhận nợ số 0700/HĐTD/9609619/GNN_2 ngày 16/06/2025) - Ngày giải ngân: 16/06/2025 - Ngày đến hạn: 16/09/2025	93.200.000.000	Chậm nhất ngày 16/09/2025
Tổng			200.000.000.000	

Nguồn: BMSC

Trong trường hợp Trái Phiếu không được chào bán hết và số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để tài trợ cho mục đích chào bán nêu trên, Công ty sẽ sử dụng số tiền thu được để thanh toán một phần khoản nợ nêu trên. Đối với số tiền còn thiếu, Công ty sẽ sử dụng vốn tự có, vốn vay ngân hàng,... để đảm bảo việc thanh toán các khoản nợ nêu trên của Công ty được thực hiện theo đúng thời gian quy định.

Kế hoạch sử dụng nguồn vốn thu được từ phát hành Trái Phiếu tạm thời như sau: Trong thời gian chưa thanh toán các khoản nợ vay ngân hàng như tại Phương án sử dụng vốn chi tiết, toàn bộ số tiền dự kiến thu được từ đợt chào bán trái phiếu hoặc số tiền còn lại thu được từ đợt chào bán trái phiếu sau khi đã thanh toán một phần nợ vay ngân hàng sẽ được Tổ Chức Phát Hành tạm thời sử dụng để lập các Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng mở Tài khoản Trái Phiếu và/hoặc để trên Tài khoản Trái Phiếu. Để làm rõ, trong trường hợp 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày phát hành, Tổ Chức Phát Hành không hoàn tất việc sử dụng tiền từ chào bán trái phiếu để cơ cấu các khoản nợ nêu trên, Tổ Chức Phát Hành phải thực hiện mua lại trước hạn số lượng trái phiếu tương ứng ít nhất với số tiền còn dư từ đợt phát hành.

14. KẾ HOẠCH BỐ TRÍ NGUỒN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN GỐC, LÃI TRÁI PHIẾU

14.1 Kế hoạch kinh doanh năm 2025 và kết quả thực hiện năm 2024 của Công ty

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	
		Thực hiện	Kế hoạch	Thực hiện 6 tháng 2025
1	Tổng doanh thu	295,90	320,13	230,17
2	Tổng chi phí	194,62	212,05	166,32
3	Lợi nhuận trước thuế	101,28	108,08	63,85
4	Lợi nhuận sau thuế	81,54	86,47	51,00

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2024, BCTC kiểm toán bán niên năm 2025 và kế hoạch kinh doanh năm 2025 đã được ĐHĐCĐ Công ty thông qua

14.2 Nguồn vốn và phương thức thanh toán gốc, lãi Trái Phiếu

- Nguồn vốn dùng để thanh toán nợ gốc và lãi trái phiếu: từ dòng tiền từ hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2025 và các năm về sau và các nguồn vốn hợp pháp khác (bao gồm nhưng không giới hạn vốn vay ngân hàng, vốn huy động từ phát hành Trái phiếu mới, vốn tự có,...).
- Phương thức thanh toán gốc: Tiền gốc Trái Phiếu sẽ được thanh toán một lần bằng mệnh giá Trái Phiếu vào ngày đáo hạn hoặc ngày mua lại trước hạn.
- Phương thức thanh toán lãi: Tiền lãi Trái Phiếu được thanh toán vào ngày tròn 12 (mười hai) tháng so với Ngày Phát Hành tính từ Ngày Phát Hành đến khi đáo hạn.

15. CAM KẾT CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

- Tổ Chức Phát Hành cam kết thực hiện công bố thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định.
- Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ chuẩn bị và cung cấp các báo cáo tài chính và các thông tin/hồ sơ khác liên quan đến Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại hồ sơ chào bán.
- Tổ Chức Phát Hành sẽ công bố tất cả các báo cáo và thông tin mà Tổ Chức Phát Hành được yêu cầu phải công khai theo quy định của pháp luật Việt Nam, bao gồm nhưng không giới hạn ở Nghị định 153 và Nghị định 65 được áp dụng hoặc được quy định là phải cung cấp cho Người Sở Hữu Trái Phiếu và Sở Giao Dịch Chứng Khoán.
- Tổ Chức Phát Hành sẽ thực hiện công bố thông tin định kì hoặc bất thường tại website: <https://www.bmsc.com.vn/>

16. CÁC CAM KẾT KHÁC ĐỐI VỚI NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU

Tổ Chức Phát Hành cam kết

- Có đủ điều kiện để phát hành Trái Phiếu theo quy định của pháp luật;
- Thanh toán đầy đủ các khoản tiền liên quan đến Trái Phiếu, bao gồm cả tiền lãi và gốc, theo đúng quy định tại hồ sơ chào bán trái phiếu;
- Tuân thủ các nghĩa vụ và thỏa thuận khác của mình trong hồ sơ chào bán trái phiếu;
- Tuân thủ các quy định của pháp luật áp dụng đối với hoạt động kinh doanh của mình;
- Duy trì hiệu lực của tất cả phê duyệt, giấy phép cũng như các điều kiện khác cần thiết và quan trọng để Tổ Chức Phát Hành có thể tuân thủ các nghĩa vụ liên quan đến việc phát hành Trái Phiếu và thực hiện các nghĩa vụ của Tổ Chức Phát Hành theo hồ sơ chào bán trái phiếu;
- Sử dụng tiền thu được từ phát hành Trái Phiếu cho đúng mục đích công bố;
- Không sửa đổi Điều lệ làm ảnh hưởng bất lợi đáng kể đến quyền hay lợi ích của những Người Sở Hữu Trái Phiếu;
- Nội dung chi tiết về các cam kết nêu trên và các cam kết khác đối với nhà đầu tư mua Trái Phiếu được quy định trong hồ sơ chào bán trái phiếu.

17. ĐIỀU KHOẢN VỀ ĐĂNG KÝ, LƯU KÝ TRÁI PHIẾU

Trong thời gian trước khi Trái Phiếu được đăng ký, lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam, Trái Phiếu sẽ được đăng ký, lưu ký tại Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Minh (Tổ Chức Phát Hành).

Trái Phiếu sẽ được đăng ký, lưu ký tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam trong vòng 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin về kết quả chào bán theo quy định.

Trái phiếu phải được lưu ký tập trung tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam thông qua thành viên lưu ký trước khi giao dịch, chuyển quyền sở hữu trừ trường hợp khác theo hướng dẫn của Bộ Tài chính.

18. ĐIỀU KHOẢN VỀ GIAO DỊCH TRÁI PHIẾU

Tổ Chức Phát Hành thực hiện đăng ký giao dịch Trái Phiếu chậm nhất là 15 (mười lăm) ngày làm việc kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký Trái Phiếu của Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam.

Việc giao dịch Trái Phiếu phải được thực hiện thông qua thành viên giao dịch (là công ty chứng khoán hoặc ngân hàng thương mại, chi nhánh ngân hàng nước ngoài được Sở giao dịch chứng khoán chấp thuận theo quy định của pháp luật chứng khoán) và đảm bảo tuân thủ quy định Trái Phiếu chỉ được giao dịch giữa các nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, trừ trường hợp thực hiện theo bản án, quyết định của Tòa án đã có hiệu lực pháp luật, quyết định của Trọng tài hoặc thừa kế theo quy định của pháp luật.

19. QUYỀN LỢI VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ ĐẦU TƯ MUA TRÁI PHIẾU

19.1. Quyền lợi của Nhà đầu tư mua Trái Phiếu

- Được Tổ Chức Phát Hành công bố thông tin đầy đủ theo quy định tại Nghị định 153 (được sửa đổi bởi Nghị định 65, Nghị định 08 và/hoặc văn bản pháp luật khác có liên quan (nếu có)); được quyền tiếp cận hồ sơ chào bán Trái Phiếu khi có yêu cầu;
- Được Tổ Chức Phát Hành thanh toán lãi đầy đủ và đúng hạn như đã cam kết;
- Được quyền cho, biếu, tặng, để lại thừa kế, giao dịch chuyển nhượng, chiết khấu, cầm cố Trái Phiếu trong các quan hệ dân sự theo quy định của pháp luật;
- Được yêu cầu Tổ Chức Phát Hành mua lại Trái phiếu trước hạn theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Nghị định 153, được sửa đổi bổ sung bởi Nghị định 65 và/hoặc văn bản pháp luật khác có liên quan (nếu có);
- Nhà đầu tư mua Trái Phiếu được thực hiện biểu quyết đối với các vấn đề liên quan đến Trái Phiếu tại Hội Nghị Người Sở Hữu Trái Phiếu hoặc thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản. Một nghị quyết, quyết định được xem là thông qua hợp lệ nếu được chấp thuận bởi tối thiểu 65% tổng số trái phiếu cùng loại đang lưu hành;
- Được yêu cầu người bán Trái Phiếu cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị định 153 (được sửa đổi bởi Nghị định 65, Nghị định 08) này khi mua trái phiếu trên thị trường thứ cấp;
- Được yêu cầu người bán Trái phiếu cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị định 153 (được sửa đổi bởi Nghị định 65 và/hoặc văn bản pháp luật khác có liên quan (nếu có)) này khi mua Trái phiếu trên thị trường thứ cấp.
- Và các quyền lợi khác theo quy định pháp luật.

19.2. Trách nhiệm của Nhà đầu tư mua Trái Phiếu

- Tiếp cận đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành; hiểu rõ điều kiện, điều khoản trái phiếu và các cam kết khác của Tổ Chức Phát Hành trước khi quyết định mua và giao dịch Trái Phiếu;
- Hiểu rõ về các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư, giao dịch Trái Phiếu; hiểu rõ và đảm

bảo tuân thủ quy định về đối tượng nhà đầu tư, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ theo quy định tại Nghị định 153 và Nghị định 65 và quy định của pháp luật liên quan;

- Tự đánh giá, tự chịu trách nhiệm về quyết định đầu tư của mình và tự chịu các rủi ro phát sinh trong việc đầu tư và giao dịch trái phiếu. Nhà nước không đảm bảo việc Tổ Chức Phát Hành Trái Phiếu thanh toán đầy đủ, đúng hạn lãi, gốc Trái Phiếu khi đến hạn và các quyền khác cho nhà đầu tư mua Trái Phiếu;
- Trước khi mua Trái Phiếu (cả trên thị trường sơ cấp và thứ cấp), nhà đầu tư phải ký văn bản xác nhận đã thực hiện các quy định nêu trên và tự chịu trách nhiệm đối với quyết định mua Trái Phiếu của mình sau khi ký văn bản xác nhận này. Văn bản xác nhận thực hiện theo mẫu quy định tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 65 và phải được lưu trữ tại hồ sơ chào bán khi phát hành Trái Phiếu hoặc tại công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư thực hiện giao dịch Trái Phiếu theo quy định của pháp luật;
- Thực hiện giao dịch Trái Phiếu theo quy định tại Điều 16 Nghị định 153 (được sửa đổi bởi Nghị định 65); không được bán hoặc cùng góp vốn đầu tư Trái Phiếu với nhà đầu tư không phải là nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp dưới mọi hình thức;
- Khi bán Trái Phiếu trên thị trường thứ cấp phải cung cấp đầy đủ nội dung công bố thông tin của Tổ Chức Phát Hành theo quy định tại Nghị định 153 (được sửa đổi bởi Nghị định 65) cho nhà đầu tư mua trái phiếu.

20. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA DOANH NGHIỆP PHÁT HÀNH

- Tổ Chức Phát Hành có quyền sử dụng toàn bộ số tiền thu được từ đợt phát hành Trái Phiếu theo mục đích phát hành Trái Phiếu đã công bố và hưởng các quyền khác của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật và Văn Kiện Trái Phiếu;
- Tổ Chức Phát Hành sẽ lập danh sách người sở hữu trái phiếu nhằm mục đích nộp hồ sơ đăng ký, lưu ký Trái Phiếu tại Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam theo đúng quy định;
- Tổ Chức Phát Hành sẽ thanh toán các khoản gốc, lãi Trái Phiếu, tất cả các nghĩa vụ khác phải thanh toán liên quan đến Trái Phiếu (nếu có) cho Người Sở Hữu Trái Phiếu tại mỗi và tất cả các thời điểm Tổ Chức Phát Hành có nghĩa vụ thanh toán các khoản tiền này cho Người Sở Hữu Trái Phiếu và thực hiện toàn bộ các nghĩa vụ khác của Tổ Chức Phát Hành theo quy định của pháp luật, hồ sơ chào bán Trái Phiếu.

Trường hợp Tổ Chức Phát Hành không thể thanh toán đầy đủ, đúng hạn nợ gốc, lãi Trái phiếu bằng đồng Việt Nam theo Phương án phát hành đã công bố cho nhà đầu tư, Tổ Chức Phát Hành có thể đàm phán với Người Sở Hữu Trái phiếu để thanh toán gốc, lãi Trái phiếu đến hạn bằng tài sản khác theo các nguyên tắc sau:

- + Tuân thủ quy định của pháp luật dân sự và pháp luật có liên quan. Đối với ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thì còn phải tuân thủ quy định của pháp luật về ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện đó.
- + Phải được Người Sở Hữu Trái phiếu chấp thuận.
- + Tổ Chức Phát Hành phải công bố thông tin bất thường và chịu hoàn toàn trách

nhiệm về tình trạng pháp lý của tài sản sử dụng để thanh toán gốc, lãi Trái phiếu theo quy định của pháp luật.

- Tổ Chức Phát Hành cam kết sẽ duy trì tư cách pháp lý của Tổ Chức Phát Hành là một công ty hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam, thực hiện toàn bộ các yêu cầu về công bố thông tin, quản lý sổ sách chứng từ, hệ thống tài chính – kế toán, thực hiện các nghĩa vụ thuế, các giao dịch,... theo quy định của pháp luật, hồ sơ chào bán Trái Phiếu;
- Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định.

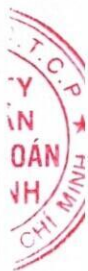
21. TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ CỦA TỪNG TỔ CHỨC, CÁ NHÂN CUNG CẤP DỊCH VỤ LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU

21.1. Trách nhiệm của Tổ Chức Tư Vấn Hồ Sơ

- Tổ Chức Tư Vấn Hồ Sơ và người hành nghề tham gia tư vấn hồ sơ phải trung thực, cẩn trọng và tuân thủ đầy đủ quy định của pháp luật trong hoạt động tư vấn hồ sơ;
- Rà soát, kiểm tra các thông tin trong hồ sơ, bảo đảm việc phân tích, đánh giá được thực hiện hợp lý và cẩn trọng trên cơ sở các thông tin, số liệu, tài liệu được cung cấp, phải chịu trách nhiệm trước pháp luật trong phạm vi tư vấn liên quan đến hồ sơ, tài liệu báo cáo;
- Rà soát việc đáp ứng đầy đủ quy định về điều kiện chào bán và hồ sơ chào bán Trái Phiếu theo quy định tại Nghị định 153 (được sửa đổi bởi Nghị định 65 và/hoặc văn bản pháp luật khác có liên quan (nếu có)) và pháp luật chứng khoán, pháp luật doanh nghiệp và xác nhận kết quả rà soát tại công bố thông tin trước đợt chào bán Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành. Tổ Chức Tư Vấn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc rà soát của mình;
- Không được tư vấn, hỗ trợ Tổ Chức Phát Hành cung cấp thông tin sai sự thật hoặc dễ gây hiểu lầm về trái phiếu tại hồ sơ chào bán.

21.2. Trách nhiệm của Đại Lý Phát Hành

- Cung cấp đầy đủ, chính xác các thông tin cho nhà đầu tư theo phương án phát hành Trái Phiếu đã được phê duyệt, đảm bảo không có nội dung để nhà đầu tư nhầm lẫn giữa việc mua trái phiếu doanh nghiệp và gửi tiền tại tổ chức tín dụng; cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin cho nhà đầu tư về trách nhiệm và nghĩa vụ của Đại Lý Phát Hành khi phân phối Trái Phiếu; không cung cấp thông tin sai sự thật, không cung cấp thông tin dễ gây hiểu lầm về Trái Phiếu cho nhà đầu tư;
- Chỉ phân phối Trái Phiếu cho nhà đầu tư đã được Tổ Chức Phát Hành hoặc công ty chứng khoán được ủy quyền xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp sau khi đảm bảo nhà đầu tư đã được tiếp cận, hiểu rõ đầy đủ thông tin và ký văn bản xác nhận theo quy định tại Điều 8 Nghị định 153 (được sửa đổi bởi Nghị định 65); không được chào mời, hỗ trợ nhà đầu tư không thuộc đối tượng nhà đầu tư mua Trái Phiếu;
- Xác nhận tiền thu được từ chào bán Trái Phiếu đã được chuyển vào tài khoản nhận tiền mua Trái Phiếu của Tổ Chức Phát Hành và gửi cho Tổ Chức Phát Hành để lưu tại hồ sơ



chào bán trái phiếu và công bố thông tin về kết quả chào bán Trái Phiếu theo quy định.

- Trách nhiệm khác theo quy định pháp luật có liên quan.

21.3. Trách nhiệm của Đại Diện Người Sở Hữu Trái Phiếu

- Giám sát việc tuân thủ các cam kết của Tổ Chức Phát Hành trong hồ sơ đăng ký chào bán trái phiếu;
- Làm trung gian liên lạc giữa Người Sở Hữu Trái Phiếu, Tổ Chức Phát Hành và các tổ chức có liên quan khác;
- Báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước trong trường hợp phát hiện Tổ Chức Phát Hành có hành vi vi phạm ảnh hưởng đến quyền lợi của Người Sở Hữu Trái Phiếu.
- Trách nhiệm khác theo quy định pháp luật có liên quan.

21.4. Trách nhiệm của Tổ chức xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp

- Tổ chức xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp có trách nhiệm thực hiện việc xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp tham gia đợt chào bán Trái phiếu theo đúng quy định tại Luật Chứng khoán và các văn bản hướng dẫn tùy từng thời điểm và lưu trữ các giấy tờ/tài liệu xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đó theo các quy định của pháp luật có liên quan.
- Tổ chức xác định tư cách nhà đầu tư có trách nhiệm ký xác nhận vào văn bản xác nhận của nhà đầu tư trước khi mua Trái phiếu theo mẫu tại Phụ lục V ban hành kèm theo Nghị định 153 (được sửa đổi bởi Nghị định 65 và/hoặc văn bản pháp luật khác có liên quan (nếu có)) và chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc xác định tư cách nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.

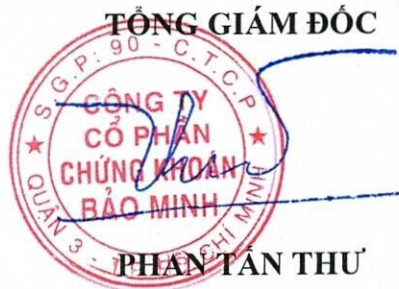
21.5. Trách nhiệm của Tổ Chức Kiểm Toán

- Tổ chức kiểm toán, kiểm toán viên được chấp thuận, người ký báo cáo kiểm toán hoặc soát xét phải tuân thủ quy định của pháp luật về kiểm toán độc lập; tuân thủ chuẩn mực kiểm toán khi kiểm toán báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm đối với ý kiến về tính trung thực, hợp lý của các báo cáo, số liệu được kiểm toán; tuân thủ chuẩn mực về hợp đồng dịch vụ đảm bảo; chịu trách nhiệm về việc đưa ra ý kiến về tổng hợp thông tin tài chính theo quy ước.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 05 tháng 09 năm 2025

CTCP CHỨNG KHOÁN BẢO MINH

TỔNG GIÁM ĐỐC



PHAN TÂN THU